TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HSST
Ngày: 19-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trung Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạnh và bà Vũ Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 23/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 04/3/2021 đối với bị cáo:

Vũ Chí C - Sinh năm: 1993; sinh trú quán: Thôn 4, xã Tr, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Chí Th (đã chết) và bà Phạm Thị C; có vợ là Trương Thị A (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án:

- Ngày 17/7/2018, bị TAND huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại Bản án số 22/2018/HSST.

- Ngày 30/8/2018, bị TAND huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại Bản án số 22/2018/HSST ngày 17/7/2018 của TAND huyện Nga Sơn. Buộc Vũ Chí C phải chấp hành hình phạt chung 27 tháng tù, tại Bản án số 39/2018/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2020.

Nhân thân: Ngày 07/02/2018, bị TAND huyện Nga Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, tại Quyết định số 04/2018/QĐ-TA. Bị can được miễn chấp hành do bị xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2021 đến nay - Có mặt.

+ *Người bị hại*: Anh Anh S - Sinh năm: 1982 - Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Phạm Thị C - Sinh năm: 1971 - Địa chỉ: Thôn 4, xã Tr, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 07/01/2021, Vũ Chí C, sinh năm 1993, trú tại Thôn 4, xã Tr, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha biển kiểm soát 36 B2 – 143.82 của bà Phạm Thị C (mẹ C) đi từ nhà ở xã Tr đến xã L, huyện H để đi chơi nhưng không gặp bạn nên quay về. Khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, khi về đến Thôn 1 Phương Phú, xã Th, huyện N, C thấy Công ty xây dựng Tuấn Thành do anh Anh S (sn 1982; NKTT: Tiểu khu 2, thị trấn N) làm giám đốc không khóa cửa cổng nên C nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. Do trước đây đã làm việc cho công ty Tuấn Thành nên C điều khiển xe chạy thẳng vào sân của công ty. Quan sát tại đây không có người trông coi, C dựng xe rồi đi bộ vào mở cửa nhà kho (không khóa), lấy 01 máy cắt sắt màu đỏ xám, nhãn hiệu Maktex, bên trên có dòng chữ MT 243, mã số 66273, đã qua sử dụng; 01 máy cắt nhôm, nhựa màu vàng xám, nhãn hiệu Hummer, Miter Saw VK – 6552, đã qua sử dụng đem ra để lên xe mô tô của mình. C điều khiển xe mô tô chở 02 chiếc máy cắt đến cửa hàng thu mua phế liệu Long Tứ của anh Mai Thành L (sn 1983; NKTT: thôn Ngọc Sơn, xã S, huyện H) tại phường Phú Sơn, thị xã B để bán. Lúc này, khoảng 20 giờ ngày 07/01/2021, anh L đã đóng cửa hàng. C dùng điện thoại di động của mình gọi đến số điện thoại di động in trên bảng hiệu. Sau khi anh L mở cửa, C nói với anh L 02 chiếc máy cắt là của gia đình, C có việc cần bán nên anh L đồng ý mua 02 chiếc máy cắt trên với giá 1.000.000 đồng, C nhận tiền rồi điều khiển xe mô tô về nhà ngủ.

Sáng ngày 08/01/2021, anh S phát hiện bị mất tài sản nên trình báo Công an xã Th. Trên cơ sở thông tin anh S cung cấp, Công an xã Th đã vận động đối tượng nghi vấn ra đầu thú.

Đến 15h ngày 08/01/2021, Vũ Chí C nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã đến Công an xã Th, huyện N đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đồng thời Chiếc tự nguyện giao nộp: 01 ĐTDĐ Nokia 1280 gắn sim số 0978991171; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, biển kiểm soát 36 B2 – 143.82; số tiền 1.000.000 đồng (gồm 05 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng). Mặt khác, C thành khẩn khai báo nơi bán tài sản. Bà C (mẹ C) đưa cho C 1.000.000 đồng, C trả lại cho anh L. Anh L tự nguyện giao nộp 02 chiếc máy cắt đã mua của C cho Công an xã Th.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 12/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nga Sơn, kết luận: 01 máy cắt sắt màu đỏ xám, nhãn hiệu Maktex, bên trên có dòng chữ MT 243, mã số 66273, đã qua sử dụng trị giá 1.900.000 đồng; 01 máy cắt nhôm, nhựa màu vàng xám, nhãn hiệu Hummer, Miter Saw VK – 6552, đã qua sử dụng trị giá 1.300.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Ngày 26/01/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã trả lại 02 chiếc máy cắt cho anh Anh S; trả lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, biển kiểm soát 36 B2 – 143.82 và 1.000.000 đồng cho bà Phạm Thị C. Sau khi nhận lại tài sản, anh Anh S, bà Phạm Thị C không yêu cầu gì thêm, đồng thời người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Vũ Chí C.

Đối với anh Mai Thành L, khi mua tài sản, anh L không biết đó là tài sản do C phạm tội mà có. Anh L đã nhận lại tiền, đồng thời giao nộp tài sản cho Cơ quan điều tra. Anh L không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Vật chứng, tài sản vụ án còn lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, đã qua sử dụng, gắn sim số 0978991171 hiện đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Từ những hành vi trên, Cáo trạng số 14/CT-VKSNS-KT ngày 18/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Vũ Chí C phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của BLHS. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS; để xử phạt bị cáo Vũ Chí C từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 09/01/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn Sủng đã nhận lại tài sản, bà Phạm Thị C đã nhận lại số tiền 1.000.000đ và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, biển kiểm soát 36 B2 – 143.82; anh Sủng và bà C không yêu cầu gì thêm, nên miễn xét. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, đã qua sử dụng, gắn sim số 0978991171 do không liên quan đến tội phạm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 07/01/2021, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Anh S không khóa cửa cổng, cửa nhà kho của Công ty xây dựng Tuấn Thành tại thôn 1 Phương Phú, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Vũ Chí C đã vào nhà kho của Công ty Tuấn Thành trộm cắp: 01 máy cắt sắt màu đỏ xám, nhãn hiệu Maktex, bên trên có dòng chữ MT 243, mã số 66273, đã qua sử dụng; 01 máy cắt nhôm, nhựa màu vàng xám, nhãn hiệu Hummer, Miter Saw VK – 6552, đã qua sử dụng của anh S để trong kho. Tổng trị giá tài sản C chiếm đoạt của anh S là 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Như vậy, hành vi lợi dụng sự chủ quan, sơ hở của chủ sở hữu, người quản lý, sử dụng tài sản để trộm cắp tài sản có giá trị 3.200.000đ của bị cáo C đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện truy tố bị cáo là đúng người, đúng pháp luật.

Đối với anh Mai Thành L, khi mua tài sản, anh L không biết đó là tài sản do C phạm tội mà có, do đó anh L không phải chịu TNHS về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Đây là vụ án Trộm cắp tài sản do một mình bị cáo Vũ Chí C thực hiện, do muốn có được tiền không phải bằng sức lao động lương thiện, để tiêu xài cho bản thân nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu của công dân, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân địa phương. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm và duy trì, để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, nhất là loại tội phạm trộm cắp nên hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo quy định của Bộ luật hình sự.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):

- Về nhân thân: Bị cáo Vũ Chí C có nhân thân xấu: Năm 2018, bị TAND huyện Nga Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Bị cáo C có 01 tình tiết tăng nặng TNHS là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo C được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là người phạm tội thành khẩn khai báo và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt:

Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ TNHS như đã phân tích, HĐXX xét thấy cần lên cho bị cáo mức án tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo phạm phải. Bị cáo nhân thân xấu, có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản không lấy đó làm bài học sửa chữa lỗi lầm nay lại tiếp tục phạm tội; do vậy, cần xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, cần cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp với quy định của pháp luật để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan CSĐT đã trả lại tài sản cho anh Anh S;

trả lại số tiền 1.000.000đ cho bà Phạm Thị C và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, biển kiểm soát 36 B2 – 143.82; bị cáo C đã trả lại anh Mai Thanh L số tiền 1.000.000đ. Anh Sủng, bà C và anh L đã nhận lại tài sản, tiền và không yêu cầu gì thêm, nên miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, đã qua sử dụng, gắn sim số 0978991171 của bị cáo C do không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo C.

[7] Tại phiên tòa HĐXX nhận thấy:

Bản cáo trạng, Quyết định truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với bị cáo Vũ Chí C trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

Trong hồ sơ vụ án, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều tuân thủ theo quy định của BLTTHS tại Điều 37, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Điều tra viên và Điều 42 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Kiểm sát viên.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

+ Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS;

- Điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 BLTTHS;

- Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

+ Tuyên bố: Bị cáo Vũ Chí C phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

+ Xử phạt: Bị cáo Vũ Chí C 24 (*hai mươi tư*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 09/01/2021).

+ Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Vũ Chí C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, đã qua sử dụng, gắn sim số 0978991171 (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/02/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn*).

+ Về án phí: Bị cáo Vũ Chí C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

+ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án; bà Phạm Thị C có

quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam CA tỉnh TH;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Công an huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Trung Thu